

Chất màu, làm thơm và một số tá dược. Hộp 20 viên.

Chỉ định : Trị và phòng các trường hợp cơ thể thiếu hụt ion magnesium, phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con bú, trẻ em kém ăn, suy dinh dưỡng, rối loạn hấp thu đường ruột, rối loạn hoạt động hệ thần kinh - cơ, người nghiện rượu mạn.

Liều dùng : Người lớn : ngày 2 viên, mỗi lần 1 viên, hòa vào một cốc nước đun sôi để nguội. Trẻ em 6-12 tuổi : ngày 1 viên.

Chống chỉ định : Suy thận nặng. (độ thanh thải creatinin dưới 30ml/phút)

Magnespasmyl (Pháp)

Dạng thuốc : Viên : magnesium lactat 0,50g

Tác dụng : Giảm kích thích neuron và dẫn truyền thần kinh cơ - Thiếu magne do dinh dưỡng kém, mất nước do lợi tiểu, biểu hiện : run rẩy, yếu cơ, tetani, mất thăng bằng, ngoại tâm thu - tim nhanh.

Chỉ định : Thiếu magne nặng, nặng lê hoặc kết hợp.

Liều dùng : Uống : người lớn : uống 6 viên/24giờ. Tạng cơ giât 4viên/24giờ, chia 3 lần (200mg/ngày).

Chống chỉ định : xem Magnesium 250mg.

Magnogene (Pháp)

Dạng thuốc : Viên/lo 125ml thuốc uống có :

Mg chlorid	0,2 / 15,62g
Mg bromid	0,008 / 0,62g
Mg fluorid	0,0004 / 0,003g
Mg iodid	0,00004 / 0,003g

(Thuốc nước uống có 77mg MgCl₂, 0,15g MnCl₂) 1 viên có 24mg Mg tức 1 mmol, 1 thìa café có 77mg Mg tức 3,2mmol.

Tác dụng : Dịu thần kinh, tâm thần, chống co rút, Cân bằng thần kinh cơ. Chọn lọc điều trị thiếu Mg.

Chỉ định : Thiếu magne. Loạn thần kinh. Ưu tư. Xúc cảm - Mất ngủ - Suy nhược thần kinh. Cơ co thắt - Chuột rút. Tetani - Rối loạn chức năng tim, đánh trống ngực, nhịp tim nhanh, tức ngực - Tiêu hóa : co thắt, đầy hơi, khó tiêu. Tạng cơ giât - Trẻ em : loạn thần kinh, đau bụng, khó ngủ.

Liều dùng : Người lớn : uống 4-6 viên hay 2-3 thìa café/ngày. - Trẻ em uống 1-2 thìa café (tùy theo tuổi) pha vào nửa ly nước.

Chống chỉ định : Suy thận nặng.

Magnoscorbol

Dạng thuốc : Viên có :

Magnesium chlorid	0,30g
Vitamin C	0,05g

Chỉ định : Thiếu magne - tạng cơ giât, phòng bệnh sỏi calci. Các biểu hiện nhiễm khuẩn, đặc biệt do virut và độc tố thần kinh : cúm, viêm họng.

Liều dùng : Mạn tính uống 2-3 viên (sáng-trưa). Nhiễm khuẩn uống 3 viên, cách nhau 3 giờ.

Chống chỉ định : Suy thận nặng.

Magurlit (Hungari)

Dạng thuốc : Gói thuốc cốm 2g gồm có :

Kali citrat	39,7%
Natri citrat	36,16%
Acid citric	15,5%
Magnesium citrat	9%
Vitamin B ₆	0,4%

Chỉ định : Làm tan sỏi thận cấu tạo chủ yếu do acid uric, phòng tái tạo ra sỏi có cấu tạo acid uric với calci oxalat (pH nước tiểu thích hợp 5,8-6,8).

Liều dùng : Người lớn : ngày 3 lần, mỗi lần 1 gói

Chống chỉ định : Nước tiểu bị nhiễm khuẩn, đang dùng thuốc có tác dụng kiềm hóa nước tiểu, suy tim mạch.

Malogel (XNDP Hậu giang)

Dạng thuốc : Viên nén - Vĩ 10 viên:

Magnesium hydroxyd	400mg
Aluminum hydroxyd	400mg

Chỉ định : Viêm dạ dày, khó tiêu, loét dạ dày, tá tràng. Chậm tiêu do tăng acid dạ dày, ợ nóng.

Liều dùng : Nhai 1-2 viên/lần x 2-3 lần/ngày.

Chống chỉ định : Suy thận nặng

Lưu ý : Tránh dùng thuốc lâu dài- Nếu uống thuốc khác phải cách nhau ít nhất 2 giờ.

Maloxal 2 (Pharmamedic)

Dạng thuốc : Viên có:

Aluminium hydroxyd	0,400g
Magne hydroxyd	0,400g

Tác dụng : Kháng acid.

Chỉ định : Tăng acid dạ dày. Ợ chua - Viêm loét dạ dày - tá tràng - đầy hơi.